

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HS - ST
Ngày: 17 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành, ông Đới Văn Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại Nhà văn hóa khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2020/TLST - HS ngày 30/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Mạc Văn H, sinh năm 1987 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương

Nơi ĐKKHKT: Khu dân cư T, phường A, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi ở: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn V (ông V được Hội đồng bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì năm 1987) và bà Vũ Thị C; gia đình có bảy anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; tiền sự: Không; có 01 tiền án: Bản án hình sự số 80/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2019; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2020 đến ngày 23/10/2020 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương

Nơi cư trú: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị N; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/09/2020 đến ngày 07/9/2020 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

3. **Thân Văn Tr**, sinh năm 1998 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn T và bà Nguyễn Thị D; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* *Bị hại*: Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển nhà C.

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà H, phố D, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức C – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Trịnh Thị Kim O, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Những người làm chứng*:

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

- Anh Tạ Văn S, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/8/2020, Nguyễn Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream (xe mượn của anh Đ, không rõ nhân thân, lý lịch) từ nhà đến nhà anh Nguyễn Văn P tại khu dân cư T, phường C, thành phố C chơi thì gặp anh Tạ Văn S và Mạc Văn H ở đó. Sau khi anh P và anh S đi ngủ, H nói với T “*đi làm kiếm tiền chơi*”, T hiểu ý H nói vậy là rủ mình đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. H cầm theo 01 chiếc thuổng bằng sắt dài khoảng 60 cm của nhà anh P. T điều khiển xe mô tô chờ H. Khoảng 01 giờ ngày 05/8/2020 cả hai đi đến đường gom của khu đô thị M thuộc khu dân cư M, phường C, thành phố C, ở rìa đường có các cây hoa giấy của Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà C trồng làm cảnh. Quan sát xung quanh không có người trông coi nên H và T nảy sinh ý định trộm cắp cây hoa giấy. Cả hai dùng thuổng đào 01 gốc cây hoa giấy cao 1,5 mét, tán rộng 2,5 đến 3 mét, đường kính gốc cây 20 cm, cây có 03 nhánh, chu vi gốc 60 cm. Sau đó, H và T tỉa cành cây rồi đưa lên xe chở về cất giấu sau vườn nhà anh P rồi đi về nhà.

Khoảng 12 giờ ngày 06/8/2020, T và H gặp Thân Văn Tr ở nhà anh P. H dẫn Tr đi ra phía sau vườn nhà anh P để xem cây hoa giấy và bảo “*anh và T vừa lấy trộm được cây hoa giấy đẹp*”, muốn bán lại cho Tr. Tr đồng ý mua với mục đích bán lại để nhằm hưởng lợi. Chiều ngày 08/8/2020, H gọi điện cho Tr bảo ra lấy cây hoa giấy về. Tr gọi điện thuê anh Nguyễn Văn S chở cây hoa giấy từ nhà anh P về nhà nghỉ N

của bà Trần Thị Kim O ở khu dân cư T, phường C, thành phố C để bán cho bà O. Bà O không biết cây hoa giấy là tài sản trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng. Tr đã trả H số tiền 1.800.000 đồng, trả anh S số tiền 200.000 đồng tiền thuê xe, số tiền còn lại là 500.000 đồng Tr đã ăn tiêu cá nhân hết.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 12/8/2020, T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 34C1-411.68 (xe của bà Nguyễn Thị N là mẹ T) đến nhà anh P để gặp H. Tại đây, H lại rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. H cầm theo 01 chiếc thuổng bằng sắt của nhà anh P, T điều khiển xe mô tô chờ H. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/8/2020, cả hai lại đi đến khu vực trồng các cây hoa giấy của Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà C nêu trên. Quan sát thấy không có người trông coi, H và T dùng thuổng đào 01 cây hoa giấy có chiều cao khoảng 1,5 mét, tán rộng 2,5 đến 3 mét, gốc cây có đường kính 18 cm, gốc cây có 3 nhánh chính, chu vi gốc 58 cm. Sau đó cả hai tẩu cày rồi đưa lên xe mô tô mang về cất giấu phía sau vườn nhà anh P rồi đi về. Ngày 16/8/2020, H, T chở cây hoa giấy đến nhà nghỉ N bán cho bà O với giá 2.000.000 đồng (bà O không biết tài sản do trộm cắp mà có). H và T đã cùng sử dụng hết số tiền đã bán 02 cây hoa giấy nêu trên. Ngày 02/9/2020, T đến Công an thành phố Chí Linh đầu thú.

Bản kết luận định giá tài sản số 43/KLGD ngày 07 tháng 9 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh kết luận 02 cây hoa giấy nêu trên tại thời điểm bị chiếm đoạt, mỗi cây trị giá 2.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 97/CT - VKS - CL ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố các bị cáo Mạc Văn H và Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Thân Văn Tr về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Mạc Văn H, Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tuyên bố bị cáo Thân Văn Tr phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mạc Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/10/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/9/2020.

Áp dụng khoản 1 điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thân Văn Tr từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai những người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 01 giờ các ngày 05/8/2020 và 13/8/2020, tại đường gom của khu đô thị M, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Mạc Văn H và Nguyễn Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt của Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà C 02 cây hoa giấy, mỗi cây trị giá 2.500.000 đồng. Thân Văn Tr biết rõ cây hoa giấy do H và T chiếm đoạt ngày 05/8/2020 là tài sản do phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo Mạc Văn H và Nguyễn Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; hành vi của bị cáo Thân Văn Tr đã xâm phạm đến trật tự công cộng, đây là các khách thể được Luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi. Tổng giá trị tài sản các bị cáo Mạc Văn H và Nguyễn Văn T chiếm đoạt là 5.000.000 đồng. Do vậy, hành vi của các bị cáo Mạc Văn H và Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Thân Văn Tr trước khi mua cây hoa giấy do các bị cáo H và T chiếm đoạt ngày 05/8/2020 bán cho mình, Tr biết rõ đó là tài sản do phạm tội mà có nhưng do ham lợi nên vẫn mua. Hành vi của bị cáo Tr đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Đối với tội “Trộm cắp tài sản”, đây vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn, bị cáo H là người khởi xướng nên bị cáo là người giữ vai trò đầu vụ, bị cáo T giữ vai trò đồng phạm sau bị cáo H.

[5] Các bị cáo Mạc Văn H và Nguyễn Văn T thực hiện 02 hành vi chiếm đoạt tài sản, mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” do vậy các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Mạc Văn H đã bị kết án theo bản án hình sự số 80/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa được xóa án tính đối với bản án này, nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo H phải chịu thêm 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Thân Văn Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Thân Văn Tr phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Mạc Văn H có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo Nguyễn Văn T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú nên các bị cáo H và T được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Thân Văn Tr lần đầu phạm tội, nhân thân tốt. Bị cáo Mạc Văn H, có nhân thân xấu, năm 2018 đã bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đã phải chịu sự giáo dục cải tạo của Nhà nước nhưng chưa được bao lâu lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém.

[8] Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù cách ly tất cả các bị cáo khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất hành vi và vai trò của từng bị cáo mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà C đã nhận lại tài sản do các bị cáo chiếm đoạt, nay không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết. Đối với số tiền 4.500.000 đồng bà Trịnh Thị Kim O đã trả các bị cáo để mua 02 cây hoa giấy, bà Oanh có quan điểm cho các bị cáo, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 02 cây hoa giấy cho Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà C. Chiếc xe mô tô T mượn của anh Đ không rõ nhân thân, lai lịch và chiếc xe mô tô T mượn của mẹ đẻ là bà N, bà N không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi T đã trả lại những chiếc xe trên cho chủ sở hữu. Đối với chiếc thuyền, H lấy nhà anh Phong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã làm rơi mất, quá trình điều tra không thu giữ được. Do vậy, không đặt ra việc xử lý đối với những vật chứng trên.

[12] Bà Trịnh Thị Kim O là người mua 02 cây hoa giấy, anh Nguyễn Văn S là người được bị cáo Tr thuê chờ cây hoa giấy cho Tr mang đi bán cho bà O và anh Nguyễn Văn P không biết việc H và T đi trộm cắp tài sản, không biết nguồn gốc 02 cây hoa giấy là tài sản do phạm tội mà có nên không đặt ra xem xét.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Mạc Văn H và Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Thân Văn Tr phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mạc Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/10/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/9/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thân Văn Tr 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Mạc Văn H, Nguyễn Văn T và Thân Văn Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an TP. Chí Linh;
- CC THADS TP. Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo; người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**Nguyễn Văn Lâm**